

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN KHÊ**

Số 358/BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Khê, ngày 09 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm
và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021**

HĐND THỊ XÃ AN KHÊ

ĐẾN Số: 1082

Ngày: 13.7.2021

Chuyển:

Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thị xã khóa XIII-Kỳ họp thứ Hai

Thực hiện Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của Hội đồng nhân dân thị xã An Khê về việc quyết định dự toán ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách thị xã năm 2021,

Ủy ban nhân dân thị xã báo cáo kết quả thực hiện thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN THU - CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

1. Thực hiện dự toán thu ngân sách 6 tháng đầu năm 2021

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn theo phân cấp thực hiện 6 tháng đầu năm là 54.177 triệu đồng, đạt 57,11% dự toán tỉnh giao và đạt 31,78% dự toán HĐND thị xã giao, tăng 5,88% so với cùng kỳ năm 2020; Ước thực hiện năm 2021 là 166.491 triệu đồng, đạt 175,51% so với dự toán tỉnh giao và đạt 97,67% dự toán HĐND thị xã giao. Tuy nhiên phần dự toán đạt được cao hơn so với dự toán tỉnh được giao chủ yếu do tăng thu từ tiền sử dụng đất. Nếu loại trừ tiền sử dụng đất dự kiến dự toán đạt được 102,51% so với tỉnh giao, một số khoản thu chủ yếu như sau:

1.1 Các khoản thu từ doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được Cục thuế ủy quyền phân cấp cho Chi cục thuế quản lý thu: thực hiện 06 tháng đầu năm là 109,0 triệu đồng, đạt 21,78% dự toán được giao; Ước thực hiện năm 2021 là 250,0 triệu đồng, đạt 50% dự toán được giao.

1.2. Các khoản thu cân đối ngân sách thị xã: thực hiện 06 tháng đầu năm là 53.420 triệu đồng, đạt 56,61% dự toán tỉnh giao và đạt 31,43% dự toán HĐND thị xã giao, tăng 6,95% so với cùng kỳ năm 2020; Ước thực hiện năm 2021 là 164,841 triệu đồng, đạt 174,69% so với dự toán tỉnh giao và đạt 96,99% dự toán HĐND thị xã giao. Trong đó:

1.2.1. Các khoản thu từ thuế, phí: thực hiện 06 tháng đầu năm là 30.901 triệu đồng, đạt 52,87% dự toán giao, tăng 14,12% so với cùng kỳ năm 2020; Ước thực hiện năm 2021 là 58.540 triệu đồng, đạt 100,15% so với dự toán được giao, cụ thể như sau:

- Thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh: thực hiện 06 tháng đầu năm là 14.233 triệu đồng, đạt 50,47% dự toán giao, tăng 22,99% so với cùng kỳ năm 2020; Ước thực hiện năm 2021 là 27.355 triệu đồng, đạt 97,00% dự toán được giao.

+ Thuế giá trị gia tăng: thực hiện 06 tháng đầu năm là 12.926 triệu đồng, đạt 51,71% dự toán giao, tăng 24,65% so với cùng kỳ năm 2020; Ước thực hiện năm 2021 là 24.798 triệu đồng, đạt 99,19% dự toán giao.

+ Thuế thu nhập doanh nghiệp: thực hiện 06 tháng đầu năm là 673 triệu đồng, đạt 33,65% dự toán được giao, tăng 18,14% so với cùng kỳ năm 2020; Ước thực hiện năm 2021 là 1.360 triệu đồng, đạt 68,00% dự toán giao.

+ Thuế tiêu thụ đặc biệt: thực hiện 06 tháng đầu năm là 86 triệu đồng, đạt 10,72% dự toán giao, giảm 63,89% so với cùng kỳ năm 2020.

+ Thuế tài nguyên: thực hiện 06 tháng đầu năm là 360 triệu đồng, đạt 90,03% dự toán, tăng 95,06% so với cùng kỳ năm 2020; Ước thực hiện năm 2021 là 667 triệu đồng, đạt 167,75% dự toán giao.

+ Thu khác ngoài quốc doanh: thực hiện 06 tháng đầu năm 188 triệu đồng; Ước thực hiện năm 2021: 330 triệu đồng.

- Thuế sử dụng đất nông nghiệp: thực hiện 06 tháng đầu năm là 9 triệu đồng; Ước thực hiện năm 2021: 20 triệu đồng.

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, Thuế nhà đất: thực hiện 06 tháng đầu năm là 431 triệu đồng, đạt 61,59% dự toán được giao; Ước thực hiện năm 2021 là 732 triệu đồng, đạt 104,57% dự toán được giao.

- Lệ phí trước bạ: thực hiện 06 tháng đầu năm là 5.630 triệu đồng, đạt 56,30% dự toán được giao, tăng 42,11% so với cùng kỳ năm 2020; Ước thực hiện năm 2021 là 10.669 triệu đồng, đạt 106,69% dự toán được giao.

- Thu phí, lệ phí: thực hiện 06 tháng đầu năm là 3.036 triệu đồng, đạt 54,70% dự toán được giao, tăng 10,64% so với cùng kỳ năm 2020; Ước thực hiện năm 2021 là 5.696 triệu đồng, đạt 102,63% dự toán được giao.

- Thuế thu nhập cá nhân: thực hiện 06 tháng đầu năm là 5.900 triệu đồng, đạt 51,30% dự toán giao, tăng 18,50% so với cùng kỳ năm 2020; Ước thực hiện năm 2021 là 11.519 triệu đồng, đạt 100,17% dự toán tính giao.

- Thu tiền cho thuê đất: thực hiện 06 tháng đầu năm là 1.662 triệu đồng, đạt 66,50% dự toán được giao; Ước thực hiện năm 2021 là 2.549 triệu đồng, đạt 101,96% dự toán giao.

1.2.2. Thu cấp quyền sử dụng đất: thực hiện 06 tháng đầu năm là 18.849 triệu đồng, đạt 62,83% dự toán tính giao và đạt 17,85% dự toán HĐND thị xã giao, tăng 4,52% so với cùng kỳ năm 2020; Ước thực hiện năm 2021 là 100.000 triệu đồng, đạt 333,33% so với dự toán tính giao và đạt 94,7% dự toán HĐND thị xã giao.

1.2.3. Thu phạt hành chính do cơ quan thuế thực hiện: thực hiện 06 tháng đầu năm 347 triệu đồng, đạt 115,73% dự toán giao; Ước thực hiện năm 2021 là 431 triệu đồng đạt 143,67% dự toán giao.

1.2.4. Thu khác ngân sách và thu phạt các loại: thực hiện 06 tháng đầu năm là 3.322 triệu đồng, đạt 59,22% dự toán được giao; Ước thực hiện năm 2021 là 5.870 triệu đồng, đạt 104,63% dự toán giao.

2. Tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2021

Tổng chi ngân sách trên địa bàn thực hiện 6 tháng: 129.060 triệu đồng, đạt 40,49% dự toán tỉnh giao và đạt 32,73% dự toán HĐND thị xã giao, giảm 22,66% so với cùng kỳ năm trước; Ước thực hiện năm 2021: 410.058 triệu đồng, đạt 128,66% dự toán giao tỉnh giao và đạt 103,99% dự toán HĐND thị xã giao, nguyên nhân trong năm tình bổ sung một số nội dung chi mục tiêu như kinh phí tiền tết, kinh phí bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, ...; bổ sung từ một số nhiệm vụ chi từ năm 2020 chuyển sang năm 2021 để thực hiện, tăng thu tiền sử dụng đất so với dự toán tỉnh giao.

Tình hình cân đối ngân sách cho nhiệm vụ chi phục vụ kịp thời cho hoạt động quản lý nhà nước, an sinh xã hội, phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh, quốc phòng địa phương, đảm bảo cân đối ổn định cho nhiệm vụ thường xuyên đạt đúng tiến độ.

2.1. Chi đầu tư phát triển: thực hiện 6 tháng đầu năm từ nguồn vốn đầu tư ngân sách thị xã là 4.257 triệu đồng, đạt 8,02% dự toán tỉnh giao và đạt 3,31% dự toán HĐND thị xã giao, giảm 88,99% so với cùng kỳ năm trước; Ước thực hiện năm 2021 là 138,492 triệu đồng, đạt 260,94% dự toán tỉnh giao và đạt 107,63% dự toán HĐND thị xã giao. Tình hình thực hiện 6 tháng đạt thấp so với dự toán do Kế hoạch đầu tư công năm 2021 chưa được HĐND thị xã thông qua ngay từ đầu năm, đến tháng 6 mới được thông qua, nên tiến độ giải ngân vốn chậm.

2.2. Chi thường xuyên: thực hiện 6 tháng đầu năm là 124.617 triệu đồng, đạt 48,28% dự toán được giao, giảm 2,25% so với cùng kỳ năm 2020. Nhìn chung chi thường xuyên cơ bản đảm bảo những nhu cầu chi thiết yếu như tiền lương, an sinh xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn và những nhu cầu chi thiết yếu khác... Chi ngân sách phù hợp với tiến độ thu ngân sách, trong đó:

- Chi sự nghiệp giáo dục: thực hiện 6 tháng đầu năm là 59.581 triệu đồng, đạt 48,24% dự toán giao, tăng 2,00% so với cùng kỳ năm 2020.

- Chi sự nghiệp môi trường: thực hiện 6 tháng đầu năm là 1.185 triệu đồng, đạt 30,77% dự toán giao.

- Chi Quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể: thực hiện 6 tháng đầu năm là 13.507 triệu đồng, đạt 37,33% dự toán giao.

- Các nội dung chi khác: thực hiện 6 tháng đầu năm là 22.860 triệu đồng, đạt 50,27% dự toán giao.

- Chi ngân sách xã: thực hiện 6 tháng đầu năm là 27.483 triệu đồng, đạt 54,72% dự toán giao.

2.3. Chi dự phòng ngân sách: thực hiện 6 tháng đầu năm là 187 triệu đồng, (trong đó hỗ trợ công tác đảm bảo an ninh trật tự và phòng chống Covid-19 cho Công An: 100,525 triệu đồng; chi khắc phục lụt bão: 22,87 triệu đồng; hỗ trợ Trung tâm Y tế thị xã kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn thị xã An Khê: 63,4 triệu đồng).

(Chi tiết thu-chi ngân sách theo Phụ lục 01 đính kèm)

3. Chuyển các nguồn kinh phí năm 2020 sang năm 2021

Công tác chuyển các nguồn kinh phí năm 2020 sang năm 2021 để tiếp tục sử dụng được triển khai sớm, kịp thời đảm bảo theo đúng quy định, với tổng số kinh phí chuyển nguồn là 6.611,121 triệu đồng.

(Chi tiết các nội dung chuyển nguồn theo Phụ lục 02 đính kèm)

4. Đánh giá chung

4.1. Về thu ngân sách

Trong 6 tháng đầu năm, mặc dù dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các hộ, doanh nghiệp..., nhưng bằng những nỗ lực ngay từ đầu năm như: UBND thị xã tổ chức Hội nghị chuyên đề về công tác thuế trên địa bàn, qua đó UBND thị xã đã triển khai, chỉ đạo đến các cơ quan, ban ngành, UBND các xã, phường phối hợp với cơ quan thuế trong công tác thu nợ, thu xây dựng cơ bản nhà tư nhân, kinh doanh vận tải và các khoản thu khác trên địa bàn; Ban hành văn bản đôn đốc tăng cường công tác thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021. Do đó số thu cân đối trên địa bàn 6 tháng đầu năm cơ bản đạt dự toán cấp trên giao.

So với dự toán HĐND thị xã giao đạt thấp do trong năm giao tăng thu từ tiền sử dụng đất để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, tuy nhiên trong 6 tháng đầu năm chưa tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất.

4.2. Về chi ngân sách

Chi thường xuyên trong 6 tháng đầu năm cơ bản đạt dự toán, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, đảm bảo tiền lương và các nhiệm vụ, hoạt động chuyên môn được giao của các đơn vị; một số nhiệm vụ chi thường xuyên mang tính chất đầu tư đã chủ động triển khai các bước hồ sơ thủ tục ngay từ những tháng cuối năm 2020 nên cơ bản đảm bảo tiến độ theo kế hoạch đề ra.

Chi đầu tư đạt thấp so với dự toán, nguyên nhân trong năm 2021 là năm đầu tiên triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nên việc lập, trình kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2021 có nhiều vướng mắc, chưa thống nhất trong việc hướng dẫn triển khai, giao kế hoạch của các ngành cấp trên, dẫn đến tiến độ phê duyệt, giao kế hoạch chậm nên việc giải ngân, thanh toán vốn chưa đạt dự toán.

Chi dự phòng ngân sách đảm bảo đúng quy định của Luật ngân sách, kịp thời xử lý bổ sung các nhiệm vụ chi phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 và các nhiệm vụ về hỗ trợ khắc phục lụt bão trên địa bàn.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

Nhằm chủ động trong điều hành thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2021 theo dự toán đã được Hội đồng nhân dân thị xã quyết định. Thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán

ngân sách năm 2021; Nghị quyết số 02/NQ-CP về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021; Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08/6/2021 tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2021; Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ; Kế hoạch 71/KH-UBND ngày 21/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ. Ủy ban nhân dân thị xã cũng đã ban hành 01/KH-UBND ngày 14/01/2021 về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, theo đó trong 6 tháng cuối năm tập trung lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ như sau:

1. Nhiệm vụ thực hiện công tác thu ngân sách

1.1. Tiếp tục thực hiện các giải pháp theo Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04/01/2021 của Ủy ban nhân dân thị xã về triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Công văn 534/UBND-TCKH ngày 12/5/2021 về việc tăng cường công tác thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021.

1.2. Trên cơ sở dự toán được giao, các cấp tập trung chỉ đạo công tác thu với tinh thần quyết liệt. Chủ động xử lý, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công và trong triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn thị xã. Chỉ đạo các ngành, UBND các xã, phường tập trung rà soát những vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi và tháo gỡ những khó khăn cho các doanh nghiệp, các hộ kinh doanh duy trì hoạt động.

1.3. Đối với ngành thuế

- Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu NSNN; đánh giá, phân tích cụ thể, nắm chắc nguồn thu trên địa bàn, từng khu vực, từng sắc thuế; rà soát, xác định các nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực, các khoản thuế còn thất thu, chủ động đề ra các giải pháp và chỉ đạo quyết liệt, liên tục nhằm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ.

- Triển khai đầy đủ các giải pháp hỗ trợ cho các đối tượng nộp thuế để phục hồi tăng trưởng kinh tế sau thời gian dịch bệnh; tiếp tục theo dõi cập nhật tình hình hoạt động của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh; chủ động nắm bắt, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh; giải quyết miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế kịp thời, đúng quy định theo chính sách của Chính phủ, Bộ Tài chính.

- Thực hiện các giải pháp cưỡng chế nợ thuế; đơn đốc thu hồi nợ thuế đảm bảo theo quy định, tăng cường công tác thanh tra thuế, kiểm tra thuế nhằm phát hiện kịp thời các hành vi vi phạm về thuế để xử lý và truy thu kịp thời vào ngân sách Nhà nước. Công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân nợ thuế lớn, có đủ khả năng nhưng không thực hiện nghĩa vụ nộp thuế; tiếp tục rà soát, thống kê người nộp thuế thuộc đối tượng được khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền nộp chậm, tiền phạt chậm nộp theo quy định.

- Tiếp tục hiện đại hóa công tác quản lý thuế, đơn giản các TTHC, nâng cao chất lượng dịch vụ hỗ trợ cho người nộp thuế, tăng cường công tác kiểm soát việc

kê khai thuế, quyết toán thuế của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; rà soát số tiền kiến nghị phải xử lý hành chính và đôn đốc nộp vào NSNN đúng thời hạn.

- Tăng cường công tác kỷ luật, kỷ cương trong công tác thu NSNN, nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, của đội ngũ cán bộ, công chức và thực hiện nghiêm công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

1.4. Ban Chỉ đạo đôn đốc thu ngân sách của thị xã và các xã, phường nâng cao hiệu quả hoạt động, tham mưu kịp thời cho UBND trong công tác chỉ đạo, điều hành đôn đốc thu ngân sách, rà soát đối tượng nộp thuế đưa vào quản lý thuế kịp thời đối với các đối tượng nộp thuế mới phát sinh, chống thất thu, chống buôn lậu, gian lận thương mại và trốn thuế; tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế.

1.5. Chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu kịp thời hoàn chỉnh hồ sơ thủ tục để đẩy nhanh tiến độ giao đất, đấu giá có thu tiền sử dụng đất nhằm hoàn thành dự toán thu tiền sử dụng đất được giao.

1.6. Chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã, phường rà soát, xác định cụ thể các đối tượng đang được nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn hoàn chỉnh hồ sơ để xác định nghĩa vụ tài chính và đôn đốc thu, nộp đủ, kịp thời các khoản thu từ đất vào ngân sách nhà nước.

1.7. Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện tốt công tác rà soát tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất công ích, đất và các loại công sản khác thuộc thẩm quyền quản lý của cấp xã, phường để tạo nguồn thu cân đối cho nhu cầu chi tại địa phương.

2. Nhiệm vụ công tác quản lý chi ngân sách

2.1. Về chi thường xuyên

- Thực hiện điều hành ngân sách chặt chẽ, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, thực hiện công khai minh bạch tình hình sử dụng ngân sách ở các cấp ngân sách, các đơn vị thụ hưởng ngân sách; thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 31/03/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 của Ủy ban nhân dân thị xã ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của thị xã An Khê.

- Rà soát điều chỉnh dự toán, thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên 6 tháng cuối năm theo hướng dẫn của Sở Tài chính tỉnh, tiếp tục đôn đốc các đơn vị hoàn thành hồ sơ thủ tục giải ngân kịp thời các nhiệm vụ chi đã được giao dự toán từ đầu năm, thu hồi, điều chỉnh dự toán đã hết nhiệm vụ chi còn thừa để thực hiện các nhiệm vụ khác nhằm phát huy hiệu quả sử dụng ngân sách, tránh tình trạng kết dư.

- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra các khoản chi ngân sách; rà soát các chế độ, chính sách an sinh xã hội, nhất là các khoản chi hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 đảm bảo chi đúng đối tượng và thời gian theo quy định; rà soát các nhiệm vụ chi thường xuyên chưa thực sự cấp thiết, các nhiệm vụ không thực hiện để điều chỉnh sang những nhiệm vụ bức thiết khác phát sinh trong năm.

- Quản lý chặt chẽ, chủ động sử dụng nguồn dự phòng ngân sách địa phương để chi phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, hạn hán, dịch bệnh... và các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh theo quy định.

2.2. Về chi đầu tư xây dựng cơ bản

- Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư phát triển, nhất là nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn các chương trình mục tiêu quốc gia ... theo kế hoạch vốn đã giao.

- Tuân thủ quy trình quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản và sự nghiệp mang tính chất đầu tư, tiếp tục thực hiện các giải pháp bố trí vốn hợp lý, đẩy nhanh việc cấp phát, thanh toán vốn cho các công trình, dự án nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công, sớm đưa các công trình vào hoạt động có hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản; tập trung chỉ đạo giải quyết những vấn đề tồn đọng, vướng mắc trong công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

- Chú trọng công tác giám sát đầu tư của chủ đầu tư, giám sát đầu tư của cộng đồng, thực hiện chế độ kiểm tra, giám sát đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ nhằm phát hiện các tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện để kịp thời chấn chỉnh. Tăng cường công tác thanh tra và kiểm tra các dự án đầu tư xây dựng theo quy định nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, chống thất thoát, lãng phí, thực hành tiết kiệm trong đầu tư xây dựng cơ bản.

Trên đây kết quả thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021, UBND thị xã trình Hội đồng nhân dân thị xã khóa XIII - Kỳ họp thứ Hai xem xét. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Thường vụ Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- Ủy ban MTTQVN và các Đoàn thể thị xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND thị xã;
- Các Ủy viên UBND thị xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, TCKH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hùng Vỹ



Phụ lục 01

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU, CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo số 358 /BC-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thị xã An Khê)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN (triệu đồng)		Thực hiện (triệu đồng)		SO SÁNH % 6 THÁNG		SO SÁNH % NĂM	
		Tính giao	HDND giao	Thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện năm	UBND Tỉnh giao	HDND thị xã giao	UBND Tỉnh giao	HDND thị xã giao
	TỔNG THU NGÂN SÁCH	94.860	170.460	54.177	166.491	57,11%	31,78%	175,51%	97,67%
	Tiền sử dụng đất	30.000	105.600	18.849	100.000	62,83%	17,85%	333,33%	94,70%
	Tổng thu không kê tiền sử dụng đất	64.860	64.860	35.328	66.491	54,47%	54,47%	102,51%	102,51%
A	Thu các khoản DNNN, DNDT nước ngoài và DN vãng lai do chi cục thuế thu trên địa bàn	-	-	648	1.400	-	-	-	-
B	Thị xã Thu NSNN trên địa bàn theo phân cấp (I+II)	94.860	170.460	53.529	165.091	56,43%	31,40%	174,04%	96,85%
I	Các khoản từ DNNN, DNDT nước ngoài được Cục thuế phân cấp cho chi cục thuế quản lý thu	500	500	109	250	21,78%	21,78%	50,00%	50,00%
1	Thuế GTGT	500	500	109	250	21,78%	21,78%	50,00%	50,00%
II	Các khoản thu cân đối ngân sách thị xã	94.360	169.960	53.420	164.841	56,61%	31,43%	174,69%	96,99%
1	Các khoản thu từ thuế và phí	58.450	58.450	30.901	58.540	52,87%	52,87%	100,15%	100,15%
a	Thu từ khu vực CTN ngoài quốc doanh	28.200	28.200	14.233	27.355	50,47%	50,47%	97,00%	97,00%
	- Thuế giá trị gia tăng	25.000	25.000	12.926	24.798	51,71%	51,71%	99,19%	99,19%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.000	2.000	673	1.360	33,65%	33,65%	68,00%	68,00%
	- Thuế TTĐB hàng hoá, dịch vụ trong nước	800	800	86	200	10,72%	10,72%	25,00%	25,00%
	- Thuế tài nguyên	400	400	360	667	90,03%	90,03%	166,75%	166,75%
	- Thu khác ngoài quốc doanh	-	-	188	330	-	-	-	-
b	Thuế sử dụng đất nông nghiệp	-	-	9	20	-	-	-	-
c	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp/ nhà đất	700	700	431	732	61,59%	61,59%	104,57%	104,57%
d	Lệ phí trước bạ	10.000	10.000	5.630	10.669	56,30%	56,30%	106,69%	106,69%
e	Thu phí và lệ phí	5.550	5.550	3.036	5.696	54,70%	54,70%	102,63%	102,63%
	- Phí lệ phí Trung ương, tỉnh	3.550	3.550	1.600	3.550	45,06%	45,06%	100,00%	100,00%
	- Phí lệ phí thị xã, xã phường	2.000	2.000	1.436	2.146	71,80%	71,80%	107,30%	107,30%
	+ Lệ phí môn bài	1.000	1.000	1.031	1.140	103,14%	103,14%	114,00%	114,00%
	+ Phí, lệ phí (không kê lệ phí môn bài)	1.000	1.000	405	1.006	40,47%	40,47%	100,60%	100,60%

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN (triệu đồng)		Thực hiện (triệu đồng)		SO SÁNH % 6 THÁNG		SO SÁNH % NĂM	
		Tỉnh giao	HNND giao	Thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện năm	UBND Tỉnh giao	HNND thị xã giao	UBND Tỉnh giao	HNND thị xã giao
g	Thuế thu nhập cá nhân ngoài quốc doanh	11.500	11.500	5.900	11.519	51,30%	51,30%	100,17%	100,17%
h	Tiền thuế đất	2.500	2.500	1.662	2.549	66,50%	66,50%	101,96%	101,96%
2	Tiền sử dụng đất	30.000	105.600	18.849	100.000	62,83%	17,85%	333,33%	94,70%
3	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản	-	-	-	-	-	-	-	-
4	Thu phạt hành chính và thu khác cơ quan thuế	300	300	347	431	115,73%	115,73%	143,67%	143,67%
5	Thu khác và phạt các loại cấp huyện, cấp xã	5.610	5.610	3.322	5.870	59,22%	59,22%	104,63%	104,63%
a	Thu phạt an toàn giao thông	2.800	2.800	2.133	3.500	76,17%	76,17%	125,00%	125,00%
	Cấp huyện	2.670	2.670	2.109	3.370	78,97%	78,97%	126,22%	126,22%
	Cấp xã	130	130	24	130	18,72%	18,72%	100,00%	100,00%
b	Thu khác và phạt các loại	2.810	2.810	1.190	2.370	42,33%	42,33%	84,34%	84,34%
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH	318.723	394.323	129.060	410.058	40,49%	32,73%	128,66%	103,99%
A	Các khoản chi cân đối ngân sách địa phương	318.723	394.323	129.060	410.058	40,49%	32,73%	128,66%	103,99%
I	Chi đầu tư phát triển	53.074	128.674	4.257	138.492	8,02%	3,31%	260,94%	107,63%
1	Chi ĐT XD cơ bản bằng nguồn cấp quyền SD đất	30.000	105.600	1.258	101.309	4,19%	1,19%	337,70%	95,94%
2	Chi đầu tư XD CB theo phân cấp	23.074	23.074	2.940	26.318	12,74%	12,74%	114,06%	114,06%
3	Nộp quỹ phát triển đất	-	-	-	10.396	-	-	-	-
4	Chi đầu tư nguồn nông thôn mới	-	-	-	-	-	-	-	-
		-	-	-	-	-	-	-	-
5	Chi từ nguồn khác (tăng thu)	-	-	59	468	-	-	-	-
II	Chi thường xuyên	259.643	258.131	124.617	268.566	48,00%	48,28%	103,44%	104,04%
	Trong đó:								
1	Sự nghiệp giáo dục	123.501	123.501	59.581	124.139	48,24%	48,24%	100,52%	100,52%
2	Sự nghiệp môi trường	3.853	3.853	1.185	3.837	30,77%	30,77%	99,60%	99,60%
3	Sự nghiệp Khoa học - Công nghệ	410	410	-	405	0,00%	0,00%	98,78%	98,78%
4	Quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể	36.181	36.181	13.507	35.633	37,33%	37,33%	98,49%	98,49%
5	Các nội dung chi khác còn lại	45.476	43.964	22.860	44.847	50,27%	52,00%	98,62%	102,01%
6	Chi ngân sách xã	50.222	50.222	27.483	59.704	54,72%	54,72%	118,88%	118,88%
III	Dự phòng ngân sách	6.006	7.518	187	3.000	3,11%	2,48%	49,95%	39,90%



Phụ lục 02

THỰC HIỆN CHUYỂN NGUỒN KINH PHÍ NĂM 2020 SANG NĂM 2021

Kèm theo Báo cáo số 358/BC-UBND ngày 09 / 7 / 2021 của Ủy ban nhân dân thị xã An Khê)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Số Quyết định ngày, tháng, năm	Nội dung chuyển nguồn	Tên đơn vị	Số tiền	Ghi chú
I	Chuyển nguồn vốn đầu tư xây dựng			5.611.828.000	
1	Ngân sách tỉnh phân cấp thị xã đầu tư năm 2020			3.833.511.000	
	265/QĐ-UBND ngày 02/02/2021	Trường Mẫu giáo Hòa Mĩ. Hạng mục: Xây mới phòng giáo dục thể chất, nghệ thuật, nhà bếp và các HM phụ	Ban Quản lý DADT và XD	90.000.000	Vốn chuẩn bị đầu tư
	265/QĐ-UBND ngày 02/02/2021	Trường Mẫu giáo Sơn Ca. Hạng mục: 06 phòng học, 04 phòng hành chính quản trị, 01 phòng giáo dục thể chất, nhà bếp, nhà ăn và các hạng mục phụ	Ban Quản lý DADT và XD	3.154.423.000	Vốn thực hiện dự án
	265/QĐ-UBND ngày 02/02/2021	Đường Nguyễn Thiếp nối dài (đoạn từ đường Hoàng Văn Thụ đến đường Trần Phú), hạng mục: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	Ban Quản lý DADT và XD	589.088.000	Vốn thực hiện dự án
2	Tiền sử dụng đất năm 2020			1.309.993.000	
	265/QĐ-UBND ngày 02/02/2021	Đường Ngô Thị Nhậm (đoạn từ đường Đỗ Trạc đến đường Quang Trung); Hạng mục: Bó vỉa, đan rãnh, hệ thống thoát nước	Ban Quản lý DADT và XD	21.865.000	Vốn chuẩn bị đầu tư
	265/QĐ-UBND ngày 02/02/2021	Đường Ngô Thị Nhậm; Hạng mục: Hệ thống điện chiếu sáng	Ban Quản lý DADT và XD	1.253.754.000	Vốn thực hiện dự án
	386/QĐ-UBND ngày 26/02/2021	Đường Nguyễn Thiếp; Hạng mục: Hệ thống điện chiếu sáng	Ban Quản lý DADT và XD	34.374.000	Vốn thực hiện dự án
3	Kết dư ngân sách nhà nước năm 2019			468.324.000	
	265/QĐ-UBND ngày 02/02/2021	Đường Lê Lai (đoạn Quang Trung - Phan Chu Trinh)	Ban Quản lý DADT và XD	59.230.000	Trả nợ
	265/QĐ-UBND ngày 02/02/2021	Đập Bến Tuyết, hạng mục: Sửa chữa cống lấy nước	Ban Quản lý DADT và XD	409.094.000	Vốn thực hiện dự án
II	Chuyển nguồn vốn sự nghiệp			999.293.000	
1	Nguồn kinh phí cấp sau ngày 30/9/2020			999.293.000	
	301/QĐ-UBND ngày 05/02/2021	Dự án lập kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thị xã An Khê	Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã	334.082.000	
	301/QĐ-UBND ngày 05/02/2021	Trường THCS Lê Hồng Phong. Hạng mục: Sửa chữa hàng rào bị hư hỏng (khắc phục bảo số 9)	Trường THCS Lê Hồng Phong	73.347.000	
	301/QĐ-UBND ngày 05/02/2021	Trường THCS Nguyễn Du. Hạng mục: sửa chữa nhà học 05 phòng (khắc phục bảo số 9)	Trường THCS Nguyễn Du	397.462.000	
	301/QĐ-UBND ngày 05/02/2021	Trường tiểu học và THCS Võ Nguyên Giáp. Hạng mục: Sửa chữa nhà học 04 phòng (khắc phục bảo số 9)	Trường TH&THCS Võ Nguyên Giáp	194.402.000	
		TỔNG CỘNG		6.611.121.000	